

Số: ~~7057~~/2022/EIB-TGDV/v công bố thông tin báo cáo tài
chính riêng lẻ và hợp nhất 06 tháng
đầu năm 2022 đã soát xét của Eximbank

.....HCM..... ngày 26 tháng 08 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**1. Tên tổ chức: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam**

- Mã chứng khoán: **EIB**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn và 45A Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Q.1, Tp.HCM
- Điện thoại: (028) 3821 0056 Fax: (028) 3914 2457
- Email: eximbank.cbtt@eximbank.com.vn Website: <https://eximbank.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét.
- Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét so với cùng kỳ năm trước.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng kể từ ngày 26/08/2022 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét
- Giải trình biến động lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét so với cùng kỳ năm trước

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. KTTH&T.



Nguyễn Hồ Hoàng Vũ

Số: 7058./2022/EIB-TGD

V/v giải trình biến động lợi nhuận 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét so với cùng kỳ năm trước

.....HCM..... ngày 26 tháng 08 năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) riêng lẻ và hợp nhất 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 26./08/2022;

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Đối với BCTC Riêng lẻ

Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét là 1.523.442 triệu đồng, tăng 1.021.857 triệu đồng (tỷ lệ tăng 203,73%) so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	06 tháng đầu năm 2022	06 tháng đầu năm 2021	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	2.658.385	1.797.570	860.815	47,89
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	220.907	213.273	7.634	3,58
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	272.213	197.588	74.625	37,77
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	133.429	22.284	111.145	498,77
Lãi thuần từ hoạt động khác	392.878	97.979	294.899	300,98
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	443	63.837	(63.394)	(99,31)
Chi phí hoạt động	1.482.416	1.340.046	142.370	10,62
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	288.302	441.182	(152.880)	(34,65)
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.907.537	611.303	1.296.234	212,04
Lợi nhuận sau thuế	1.523.442	501.585	1.021.857	203,73

(i) Các khoản thu nhập đóng góp chính vào kết quả hoạt động đều tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

+ Thu nhập lãi thuần tăng 860.815 triệu đồng (tỷ lệ tăng 47,89%) so với cùng kỳ năm 2021.

+ Thu nhập từ hoạt động khác tăng 294.899 triệu đồng (tỷ lệ tăng 300,98%) so với

cùng kỳ năm 2021.

+ Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư tăng 111.145 triệu đồng (tỷ lệ tăng 498,77%) so với cùng kỳ năm 2021.

+ Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng 74.625 triệu đồng (tỷ lệ tăng 37,77%) so với cùng kỳ năm 2021.

+ Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 7.634 triệu đồng (tỷ lệ tăng 3,58%) so với cùng kỳ năm 2021.

(ii) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 152.880 triệu đồng (tỷ lệ giảm 34,65%) so với cùng kỳ năm 2021.

(iii) Chi phí hoạt động tăng 142.370 triệu đồng (tỷ lệ tăng 10,62%) so với cùng kỳ năm 2021.

2. Đối với BCTC Hợp nhất

Lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2022 đã soát xét là 1.518.615 triệu đồng, tăng 1.073.792 triệu đồng (tỷ lệ tăng 241,40%) so với cùng kỳ năm 2021. Cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	06 tháng đầu năm 2022	06 tháng đầu năm 2021	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	2.662.447	1.801.074	861.373	47,83
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	223.520	217.244	6.276	2,89
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	272.213	197.588	74.625	37,77
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	133.429	30.082	103.347	343,55
Lãi thuần từ hoạt động khác	398.291	103.503	294.788	284,81
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	443	626	(183)	(29,23)
Chi phí hoạt động	1.499.331	1.354.394	144.937	10,70
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	288.302	441.182	(152.880)	(34,65)
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.902.710	554.541	1.348.169	243,11
Lợi nhuận sau thuế	1.518.615	444.823	1.073.792	241,40

Lý do tương tự như Báo cáo tài chính Riêng lẻ.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ông TGD (dề b/c)
- Lưu. KTTH&T.



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hồ Hoàng Vũ